Khải Hoàn Môn

Erich Maria Remarque

www.dtv-ebook.com

# Chương 5

Ong chủ khách sạn nhận ra Ravic ngay.

- Bà đang ở trên phòng. - Ông ta nói.

- Ông có thể báo cho bà ấy biết có tôi đến không?

- Phòng bà ấy không có điện thoại. Nhưng ông có thể lên thẳng.

- Số mấy nhỉ?

- Hăm bảy.

- Ông làm ơn nhắc lại tên bà ấy. Tôi quên mất rồi.

Ông chủ không hề tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Madou ạ, Jeanne Madou. Vả chăng tôi nghĩ đây chỉ là một cái tên mượn.

- Cái gì làm cho ông nghĩ như vậy?

- Bà ấy ghi vào sổ là làm nghề diễn viên.

- Tôi không biết. Ngày trước tôi có biết một diễn viên mang tên Gustave Schmidt. Thật ra anh ta tên là Alexandre Marie, bá tước Zambona. Gustave Schmidt chỉ là tên sân khấu. Ông có ngờ được không?

Ông chủ vẫn không chịu thua.

- Thời buổi này biết bao nhiêu chuyện lạ xảy ra. -Ông ta nói, giọng thâm thúy.

- Tôi không đồng ý với ông. Lịch sử sẽ cho ông thấy rằng chúng ta đang sống trong một thời kỳ tương đối yên tĩnh.

- Đối với tôi cái thời kỳ này cũng đủ xáo động lắm rồi.

- Đối với tôi cũng thế. Nhưng phải tìm cách tự an ủi như vậy. Số hai mươi bảy phải không ạ?

- Thưa ông vâng.

Ravic gõ cửa. Không thấy trả lời. Anh gõ lần nữa rồi vào, sau khi nghe một tiếng đáp yếu ớt. Người thiếu phụ đang ngồi trên cái giường kê sát vách. Cô từ từ ngước mắt lên. Cô mặc bộ tailleur màu xanh thẫm mà cô đã mặc hôm gặp Ravic. Giá anh thấy cô đang nằm, trong một bộ quần áo mặc ở nhà, cô sẽ có vẻ đỡ bơ vơ hơn. Anh đã phải ngạc nhiên khi thấy cô mặc áo quần dùng khi ra phố, tuy cô chẳng đợi ai cả. Anh biết rõ cái tâm trạng này - Anh đã trông thấy hàng trăm người tị nạn, bị tấp vào một bến bờ xa lạ. Họ là những mảnh thuyền đắm của một cuộc sống bấp bênh, không còn biết đi đâu nữa, chỉ có sức mạnh của thói quen duy trì sự sống của họ.

Ravic đóng cửa lại sau lưng.

- Tôi hy vọng không quấy rầy cô.

Làm như thể còn có một cái gì có thể quấy rầy người đàn bà này!... Anh đặt mũ lên một chiếc ghế.

- Thế nào, mọi việc ổn cả chứ cô?

- Vâng. Chẳng có gì nhiều phải làm.

- Không có chuyện lôi thôi gì chứ?

- Không.

Ravic ngồi xuống chiếc ghế bành duy nhất của căn phòng. Bộ lò xo kêu cót két. Có một chiếc lò xo đã gãy hẳn.

- Cô sắp đi đâu phải không? - Anh hỏi.

- Vâng. Nhưng để lát nữa cũng được. Ồ, chẳng có việc gì đâu, chỉ đi loanh quanh một lát cho đỡ tù túng thôi. Không biết làm gì khác.

- Dĩ nhiên, trong mấy ngày nữa. Cô không quen ai ở Paris à?

- Không.

- Không có lấy một người nào sao?

Cô mệt mỏi gật đầu.

- Không có một ai, trừ ông, ông chủ khách sạn, anh trực tầng và cô hầu phòng.

Cô mỉm một nụ cười nhợt nhạt.

- Ít quá phải không?

- Vậy ông...

Ravic cố nhớ lại tên người đàn ông đã chết. Anh quên mất rồi.

- Ông Raszinsky có quen một số người ở đây thật, nhưng tôi chưa gặp họ lần nào. Chúng tôi vừa đến đây ông ấy đã lăn ra ốm ngay.

Ban nãy Ravic có ý định là chỉ ngồi lại một lát rồi về. Nhưng thấy người thiếu phụ quá thiểu não, anh đổi ý.

- Cô ăn tối chưa?

- Chưa, tôi không đói.

- Ngay hôm nay cô đã ăn chút gì chưa?

- Hồi trưa có ăn. Ban ngày đỡ hơn. Hễ đến chiều...

Ravic đưa mắt nhìn quanh căn phòng nhỏ. Từ mỗi đồ vật, mỗi bức tường đều như rịn ra một nỗi buồn lạnh lẽo của tiết cuối thu.

- Đã đến lúc cô nên ra ngoài một chút - Anh nói -Cô đi ăn tối với tôi.

Cô có vẻ thờ ơ đối với mọi sự đến nỗi anh nghĩ cô sẽ từ chối. Nhưng trái lại, cô đứng dậy ngay, với lấy chiếc áo mưa.

- Không đủ ấm đâu - Anh nói - Cái áo khoác kia nhẹ quá. Cô không có cái nào ấm hơn sao? Trời lạnh lắm.

- Ban nãy trời mưa...

- Bây giờ trời vẫn mưa đấy. Nhưng lạnh lắm. Cô mặc thêm cái gì bên trong áo khoác đi. Một chiếc măng-tô khác, hay một chiếc săng-đai.

- Tôi có săng-đai.

Cô đi về phía góc phòng, chỗ để va-li. Ravic nhận thấy cô chưa soạn đồ trong các va-li ra. Cô cởi chiếc áo vét ngắn của bộ tailleur, rồi mặc săng-đai vào. Cô có đôi vai thẳng rất đẹp. Cô đội mũ bê-rê, mặc áo khoác, rồi hỏi:

- Thế này đã được chưa ạ?

- Hơn ban nãy nhiều.

Họ đi xuống dưới. Ông chủ không còn ở đấy nữa. Người gác cửa đã ngồi vào chỗ phía sau quầy tính tiền. Anh ta đang chia loại các thư từ. Một mùi tỏi rất nồng tỏa ra quanh người anh ta. Bên cạnh, một con mèo mướp đang nhìn anh ta, không một cử động.

- Cô vẫn không thấy đói à? - Khi hai người đã ra đường, Ravic hỏi.

- Tôi cũng không biết nữa. Hình như chưa đói lắm.

Ravic chặn một chiếc taxi.

- Nếu vậy ta hãy ra Trạm Belle Aurore, ở đấy khách không nhất thiết phải ăn một bữa ăn đầy đủ.

Ở Trạm Belle Aurore khách rất vắng. Giờ đã quá muộn. Họ tìm được một cái bàn trong căn phòng nhỏ trên gác. Trong phòng này chỉ còn một đôi trai gái ngồi cạnh cửa sổ, và một người đàn ông mảnh khảnh ngồi trước một núi sò. Người hầu bàn xem xét tấm khăn bàn bằng một con mắt xoi mói và quyết định thay khăn mới.

- Hai Vodka - Ravic gọi, đoạn nói với người thiếu phụ - Ta sẽ uống chút gì rồi ăn một ít đồ nhắm. Chỗ này nổi tiếng về các món đồ nhắm. Hầu như không có thứ gì khác. Vả lại ăn xong đồ nhắm rồi thì chẳng còn muốn ăn gì nữa. Có đến hàng tá món nhắm, nóng có, nguội có, món nào cũng tuyệt ngon. Rồi cô sẽ thấy.

Người hầu bàn đưa ly ra rồi cầm sổ tay đứng đợi.

- Một bình rượu vang rosé. Có vang Anjou không?

- Vang Anjou rosê, thưa ông xong ạ.

- Một bình lớn ngâm nước đá. Và thức nhắm.

Người hầu bàn lui ra. Đến cửa, hắn suýt vấp phải một người đàn bà đội mũ cắm lông chim đỏ đang chạy lên cầu thang. Cô ta đẩy người hầu bàn ra và lao vào người đàn ông mảnh khảnh đang ăn sò, hét lên:

- Albert! Anh là một thằng đểu!...

- Suỵt! Suỵt! - Albert quay lại.

- Anh còn hòng bắt tôi im nữa sao? - Cô ta vừa nói vừa quả quyết ngồi xuống và đặt cái dù ướt lên mặt bàn ăn.

Albert không mảy may tỏ ra ngạc nhiên.

- Kìa em! - Hắn bắt đầu nói khe khẽ với cô kia. Ravic mỉm cười và nâng ly lên.

- Ta hãy uống cạn một hơi. Salute!

- Salute! - Jeanne Madou nói đoạn uống cạn ly.

Họ đưa các món nhắm ra trên một chiếc bàn có bánh xe.

- Cô thích món gì? - Ravic hỏi - Thôi, đơn giản hơn cả là cứ để tôi dọn ra cho cô. - Anh lấy thức nhắm vào đĩa và đưa đĩa cho cô. - Nếu cô không thích, thì cũng chẳng sao. Còn nhiều món nữa tha hồ chọn. Đây mới chỉ là khai mào.

Anh lấy thức ăn vào đĩa và bắt đầu ăn, không bận tâm về Madou nữa. Anh bỗng dưng thấy đói quá. Một lát sau anh ngẩng đầu lên thì thấy Madou cũng đang ăn.

Anh xóc cho cô một con tôm vàng.

- Cô nếm thử đi; tôm này ngon hơn tôm hùm. Cô cũng nên thử luôn cả cái món pa-tê bản hiệu này. Quệt vào vỏ bánh mì. Thế. Bây giờ uống một ngụm vang nhẹ rất thoáng hơi này.

- Ông chịu khó mất công vì tôi quá. - Jeanne Madou nói.

- Không hơn một anh đầu bếp đâu. - Ravic cười.

- Tôi rất cảm kích.

- Chẳng qua tôi không thích ăn một mình, có thế thôi.

- Ngồi ăn với tôi chẳng vui vẻ gì.

- Trái lại, cô là người bạn cùng bàn lý tưởng. Tôi không chịu nổi những người ba hoa, ăn to nói lớn.

Anh quay đầu về phía Albert. Cô đội mũ lông chim đang giảng giải nốt cho hắn hiểu tại sao hắn là đồ đểu, vừa nói rất tách bạch vừa đánh dấu chấm câu bằng cách gõ cái dù lên bàn ăn. Albert kiên nhẫn ngồi nghe, chẳng có vẻ quan tâm gì cho lắm, Jeanne Madou thoáng mỉm cuừi.

- Cái đó tôi cũng không đủ sức làm.

- Bàn xe món ăn thứ hai kia rồi - Ravic nói - Ta tấn công ngay, hay là hút điếu thuốc lá đã? Cô thích thế nào?

- Hút điếu thuốc cũng được.

- Đây, hôm nay tôi không phải chỉ có thuốc sợi đen.

Ravic châm lửa cho cô. Cô ngả lưng ra phía sau và hít sâu khói thuốc vào ngực. Rồi nhìn Ravic một cách trìu mến, cô nói:

- Ở đây thích nhỉ.

Có một lúc Ravic tưởng cô sắp khóc òa lên.

Họ uống cà phê ở nhà hàng Colisée. Cái nhà hàng lớn trên đại lộ Champs-Elysées này đông nghịt những người, nhưng họ tìm được một bàn trong cái bar ở tầng hầm, xung quanh có nhiều chuồng chim, bên trong nuôi những giống chim nhiệt đới nhiều màu sặc sỡ bay nhảy quanh những con vẹt xanh và vẹt trắng đang trầm tư mặc tưởng.

- Cô đã nghĩ xem cô sẽ làm gì chưa? - Ravic hỏi.

- Chưa. Chưa kịp.

- Khi đến Paris cô có dự tính gì không?

Madou do dự.

- Không, chẳng có gì cụ thể.

- Tôi hỏi thế không phải vì tò mò đâu.

- Tôi biết. Ông cho rằng tôi cần phải làm một việc gì... Mà tôi cũng thế thôi. Ngày nào tôi cũng nhắc đi nhắc lại với mình điều đó. Nhưng...

- Ông chủ khách sạn cô ở có nói với tôi rằng cô vốn là diễn viên. Tôi không hỏi gì ông ta đâu nhé. Ông ta nói thế khi tôi yêu cầu ông ta nhắc lại tên cô.

- Ông quên rồi sao?

Ravic gặp cái nhìn điềm tĩnh của cô.

- Tôi bỏ quên tờ giấy ghi tên cô ở khách sạn, cho nên không nhớ ra được nữa.

- Bây giờ thì ông biết chứ?

- Vâng. Jeanne Madou.

- Tôi không phải là một diễn viên có tiếng. - Cô nói.

- Tôi chỉ mới đóng mấy vai nho nhỏ thôi. Và gần đây thì chẳng đóng gì cả. Ngoài ra, tôi nói tiếng Pháp chưa được giỏi lắm.

- Cô vốn nói tiếng gì?

- Tiếng Ý. Tôi được nuôi dạy ở Ý. Tôi cũng nói được tiếng Anh chút ít và cả tiếng Ru-ma-ni. Cha tôi người Ru-ma-ni. Mất rồi. Mẹ tôi người Anh. Hiện còn sống ở Ý, nhưng tôi không biết là ở đâu.

Ravic nghe một cách lơ đễnh. Anh thấy chán, và chẳng biết nói gì.

- Cô có làm gì khác nữa không? - Anh hỏi cho có chuyện - ngoài những vai cô đã đóng ấy?

- Tôi múa và hát.

Ravic nhìn cô có vẻ ngờ vực. Madou xem ra hình như không hợp với những việc ấy lắm. Trong cô có một cái gì mơ hồ, thiếu màu sắc, làm cho cô kém phần hấp dẫn. Cô chẳng có vẻ diễn viên chút nào. Vả lại hai chữ diễn viên nghe cũng quá to tát.

- Chắc hát đối với cô sẽ dễ hơn - Anh nói - Dù cô không nói được tiếng Pháp một cách hoàn hảo thì cũng vẫn hát được.

- Tôi biết, nhưng vấn đề là phải tìm ra một chỗ làm. Không quen ai thì khó lắm.

À, đã có Morozov! - Ravic nghĩ bụng. - Có nhà hàng Scheherazade! Chắc Morozov sẽ có cách. Ý này làm cho anh tỉnh táo lên. Morozov đã đẩy anh tới cái buổi tối tẻ nhạt này, bây giờ anh ta phải tỏ ra được việc chứ!

- Cô có biết tiếng Nga không?

- Chút ít thôi. Mấy bài hát, mấy điệu nhạc Tzigan. Nhạc Tzigan giống nhạc Ru-ma-ni lắm. Ông hỏi để làm gì?

- Tôi có biết một người am hiểu những chuyện này. May ra người ấy có thể giúp tôi chăng. Tôi sẽ cho cô địa chỉ.

- Tôi e chẳng có ích gì. Những người trung gian ở đâu cũng thế cả thôi. Những lời giới thiệu không có tác dụng bao nhiêu.

Ravic hiểu ra rằng cô nghĩ anh muốn thoát khỏi cô một cách ổn thỏa. Vì ý nghĩ ấy đúng sự thật, Ravic vội phản đối.

- Người tôi đang nghĩ tới không phải là một người làm trung gian. Đó chính là người gác cửa ở Schéhérazade. Một hộp đêm Nga ở Montmartre.

- Người gác cửa à? - Jeanne Madou ngẩng đầu lên - Thế thì khác. Nói chung những người gác cửa am hiểu tình thế hơn. Ông biết người ấy có rõ không?

- Rõ.

Ravic ngạc nhiên. Vừa rồi cô ta ăn nói như một dân chuyên nghiệp.

- Đó là một người bạn của tôi. Anh ấy tên là Movozov, làm việc ở Schéhérazade đã mười năm nay rồi. Phần biểu diễn ở nhà hàng này khá quy mô, và các tiết mục luôn luôn thay đổi. Anh ta rất thân ông quản lý. Dù không có được việc gì cho cô làm ở Schéhérazade, chắc chắn anh ta có thể nghĩ ra một cách gì khác. Cô có muốn thử xem sao không?

- Có. Bao giờ?

- Tốt nhất là vào khoảng chín giờ tối, khi anh ta không bận bịu quá, có thể giúp cô được. Tôi sẽ nói chuyện trước với anh ấy.

Ravic thích thú khi tưởng tượng bộ mặt của Morozov khi anh sẽ đem chuyện này ra nói. Anh cảm thấy thoải mái hơn. Trách nhiệm của anh đã nhẹ bớt. Anh đã làm hết sức mình. Phần còn lại cô ta phải làm lấy.

- Cô có mệt không? - Anh hỏi.

Jeanne Madou nhìn vào mắt anh.

- Không, tôi không mệt. Nhưng tôi biết là ông đang buồn chán. Ông đến đây là vì thương hại, tôi biết ơn ông nhiều. Ông đã đưa tôi ra khỏi căn buồng trọ, và đã chuyện trò với tôi. Điều đó rất có ý nghĩa đối với tôi, vì đã mấy ngày tôi không được nói chuyện với ai cả. Bây giờ tôi đi đây. Tôi làm phiền ông đã quá nhiều rồi. Tôi không biết nếu không có ông tôi sẽ ra sao.

Trời đất! - Ravic nghĩ bụng - Bây giờ câu chuyện đã đến nước này rồi sao? Lúng túng và bứt rứt, anh nhìn cái chuồng chim. Một con bồ câu đang theo tán riết một con anh vũ. Con này vẫn tiếp tục ăn, không hề mảy may để ý đến con kia.

- Không phải vì thương hại.

- Thế thì vì cái gì?

Con chim bồ câu vừa bỏ cuộc. Nó đã lùi vào một góc để rỉa lông. Con anh vũ dửng dưng nhấc cái đuôi lên, thả rơi xuống một ít phân trắng.

- Cô uống chút cognac đi - Ravic nói - Và đừng tưởng tôi có tinh thần bác ái đến mức ấy. Tôi rất hay phải qua buổi tối một mình. Cô tưởng như thế thú vị lắm sao?

- Không. Nhưng đi với một người không thích hợp còn tệ hơn.

- Tôi có cần “người thích hợp” đâu. Cognac của cô đây.

- “Salute”...

Ravic đặt ly xuống.

- Ta ra khỏi cái sở thú này đi. Cô không thiết về khách sạn lắm thì phải?

Jeanne lắc đầu.

- Vậy ta đến một nơi khác. Đến Schéhérazade đi. Ta sẽ uống cái gì đấy, nhân thể cô sẽ xem qua nhà hàng này cho biết.

Lúc bấy giờ đã gần ba giờ sáng. Trước cửa khách sạn Milan, Ravic hỏi:

- Cô uống đã đủ chưa?

Jeanne do dự.

- Khi ngồi ở Schéherazade tôi tưởng đã uống đủ. Nhưng về đến đây mới nhận thấy là chưa.

- Phải bổ cứu thôi. Có lẽ trong khách sạn ta còn có thể gọi một vài thứ. Nếu không chỉ việc mua một chai ở bất cứ quán rượu nào.

Jeanne nhìn lần nữa lên cửa khách sạn. Cô nói:

- Phải, ông nói đúng.

Thế nhưng cô vẫn đứng yên.

- Trở lên căn phòng trống không ấy...

- Tôi sẽ cùng lên với cô. Ta sẽ cầm một chai lên.

Họ đánh thức người gác cửa.

- Còn có cái gì uống không? - Ravic hỏi.

- Champagne cocktail được không ạ? - Người gác cửa vừa nói vừa ngáp dài, nhưng vẫn không sao nhãng ý thức về công việc làm ăn.

- Tốt hơn là xin anh một chai cognac.

- Courvoisier, Martell, Hennessy, Bisquit, Dubouchée?

- Courvoisieir.

- Thưa ông, xin có ngay. Tôi sẽ đưa lên phòng.

- Cô có chìa khóa đấy chứ? - Ravic hỏi Jeanne.

- Cửa không khóa.

- Cô không sợ mất tiền bạc giấy tờ sao?

- Có khóa cũng vậy thôi.

- Quả tình khóa với ổ ấy thì có thế thật. Nhưng cũng vẫn giảm bớt khả năng mất trộm.

- Mỗi khi trở về một mình, tôi rất sợ phải rút chìa khóa ra mở cửa vào một căn phòng trống không. Tôi có cảm giác như mở cửa một cái mồ. Phải vào một căn phòng mà chẳng có cái gì chờ tôi ngoài chiếc va-li, như thế cũng đủ lắm rồi.

- Chẳng nơi nào có cái gì đợi ta đâu. - Ravic nói.

- Có thể như thế, nhưng ít nhất đôi khi người ta có thể giữ được cái ảo giác ấy. Ở đây thì không thể được...

Jeanne bỏ chiếc mũ bê-re và quay về phía Ravic. Đôi mắt cô trong và rộng ra mênh mông trên gương mặt trắng xanh, như ngưng đọng lại trong một nỗi tuyệt vọng âm thầm. Cô đứng yên một lát. Rồi bắt đầu đi đi lại lại trong phòng, hai tay thọc sâu vào túi áo. Ravic chắm chú nhìn cô. Thân hình Jeanne mềm mại; cô có cái sức mạnh và sự uyển chuyển hoang dã của mèo non. Và bỗng nhiên căn phòng như trở nên quá chật chội đối với cô.

Có tiếng gõ cửa. Đó là người hầu bưng cognac lên.

- Ông bà có cần gì nữa không ạ? Thịt gà nguội, sandwiches nhé?

- Thôi khỏi mất thì giờ, anh bạn ạ. - Ravic vừa nói vừa trả tiền. Đoạn anh rót rượu ra cốc.

- Đây. Thứ này vừa giản đơn, vừa man rợ. Nhưng sự man rợ có cái hay trong những thời khắc khó khăn. Sự tinh tế nên để dành cho thời kỳ yên ổn. Cô uống cốc này đi đã.

- Rồi sao nữa?

- Sau đó ư? Sau đó cô sẽ uống thêm một cốc khác.

- Tôi biết. Tôi đã làm như thế rồi. Nhưng chẳng ăn thua gì. Khi chỉ có một mình mà uống say là không tốt chút nào. Mọi thứ đều trở nên gay gắt.

- Vấn đề chẳng qua là phải say tới mức.

Ravic ngồi lên chiếc ghế nằm hẹp và rung rinh đặt trước cái giường. Lần trước anh không thấy có chiếc ghế này, Jeanne nhận thấy điều đó.

- Tôi bảo họ để đấy đấy. Tôi không muốn ngủ trên giường. Phải cởi áo quần nằm lên giường tối thấy nó vô ích quá. Tại sao? Ban ngày, tôi đủ can đảm, nhưng ban đêm...

- Phải tìm cho cô một việc làm bằng được. Thật tiếc là không gặp được Morozov ở Schéhérazade. Tôi không biết hôm nay là ngày nghỉ của anh ấy. Tối mai thế nào cô cũng đến đấy nhé. Vào khoảng chín giờ. Tôi tin chắc anh ta sẽ kiếm được cho cô một cái gì. Ít ra cũng là một việc gì ở nhà bếp, nếu cần. Ít nhất cô cũng có một việc gì làm cho qua thì giờ. Đó chính là điều cô đang mong, phải không?

- Vâng.

Jeanne không đi đi lại lại nữa. Cô uống cạn chén, rồi ngồi lên giường.

- Tối nào tôi cũng ra ngoài đi dạo. Khi người ta đi, mọi sự đều có vẻ dễ dàng hơn. Chỉ khi ngồi xuống mới thấy trần nhà sập xuống đầu mình...

- Đi ngoài đường như thế cô chưa gặp. chuyện gì xảy ra sao? Cô chưa bao giờ bị cướp giật chứ?

- Chưa. Hình như trông tôi người ta cũng biết là chẳng có gì để mà cướp cả.

Cô giơ cái ly cạn ra:

- Nhiều khi tôi cũng hy vọng gặp được một người nào. Ít nhất cũng có người mà nói chuyện! Để khỏi làm một con người máy đi lang thang không có chủ đích. Ít ra cũng được một lúc khỏi nhìn vào mấy hòn đá, được nhìn vào một đôi mắt. Khỏi đi vật vờ như một kẻ lạc loài. Như thể đi trên một hành tinh xa lạ!

Jeanne hất mái tóc ra phía sau và cầm lấy cái ly Ravic đưa.

- Không biết tại sao tôi lại nói những chuyện ấy. Có lẽ tại tôi đã phải lặng thinh suốt mấy ngày nay. Có lẽ tại hôm nay, lần đầu tiên...

Cô ngừng bặt, rồi nói tiếp:

- Ông đừng lắng nghe tôi nói làm gì.

- Tôi uống rượu - Ravic nói - Cô cứ nói bất cứ cái gì nảy ra trong óc. Bây giờ là ban đêm. Không ai nghe thấy gì đâu. Rồi mai sẽ quên hết.

Anh ngả người ra phía sau. Từ một nơi nào trong khách sạn văng vẳng có tiếng ai mở vòi nước, rồi tiếng lò sưởi điện bật lên, và cái tiết tấu đều đều, đơn điệu và êm ả của tiếng mưa rơi trên kính.

- Sau đó người ta về phòng tắt đèn, bóng tối chụp lên tri giác như một nắm bông tẩm thuốc mê - lúc bấy giờ người ta lại bật đèn lên rồi nhìn trừng trừng vào đêm tối...

Chắc mình say rồi - Ravic nghĩ - say nhanh hơn mọi ngày. Mình không còn thấy người thiếu phụ nhạt nhẽo vô vị. Mình nhìn thấy một người nào khác. Một người nào đó có một đôi mắt. Một gương mặt. Một người đang nhìn mình. Chắc chắn đây là hiệu quả của những mảng sáng tối giao thoa. Và phía sau trán mình có một ánh lửa dịu soi vào sự giao thoa ấy. Đó là ánh lửa đầu tiên của trạng thái say.

Anh không lắng nghe Jeanne nói nữa. Câu chuyện của cô anh đã quá quen thuộc rồi. Anh không muốn nghe nữa. Cảnh cô đơn... cái điệp khúc muôn thuở của tồn tại.

Chẳng hay gì hơn mà cũng chẳng dở gì hơn những thứ khác. Người ta nói quá nhiều về cảnh ấy. Người ta bao giờ cũng cô đơn, và không bao giờ cô đơn. Một cây vĩ cầm chợt khóc lên trong bóng hoàng hoàng hôn, giữa một khu vườn trên những quả đồi bao quanh Budapest. Mùi hương nằng nặng của những khóm hạt dẻ. Tiếng gió bay qua. Và những giấc mơ đậu trên vai ta như những con cú với đôi mắt tròn sáng lấp lánh trong bóng đêm, cái bóng đêm không bao giờ thành hẳn bóng đêm trọn vẹn. Cái giờ mà tất cả mọi người đàn bà đều trở thành giai nhân, Ravic ngẩng đầu lên.

- Cảm ơn. - Jeanne Madou nói.

- Sao lại cám ơn tôi?

- Vì đã để mặc cho tôi nói mà không nghe tôi. Tôi đang cần như thế.

Ravic nhận thấy ly cô đã cạn từ bao giờ.

- Tôi sẽ để chai rượu lại cho cô. - Anh nói.

Ravic đứng dậy. Một căn buồng. Một người đàn bà.

Không có gì khác nữa. Ánh sáng kia đã tan biến đi đâu mất.

- Ông muốn về thật sao? - Jeanne hỏi.

Cô nhìn quanh, như thể có ai nấp trong phòng.

- Đây là tên họ và địa chỉ Morozov. Tối mai chín giờ.

Ravic viết mấy chữ lên một tờ giấy, rút nó ra rồi để lên một chiếc va-li.

Jeanne Madou đứng dậy và lấy mũ áo ngoài. Ravic nói:

- Cô không phải tiễn chân tôi làm gì.

- Không phải thế. Tôi không muốn ở lại đây. Lúc này tôi không muốn. Tôi muốn đi bộ thêm một lát nữa.

- Ích gì? Trước sau rồi cũng phải về. Rồi đâu lại vào đấy. Cô ở lại là hơn.

- Không. Khi tôi quay về thì trời sáng rồi. Ban ngày, mọi sự đều dễ dàng hơn.

Ravic ra gần cửa sổ. Trời vẫn mưa. Những quầng ánh sáng vàng vọt đánh dấu những chỗ có đèn đường.

- Ta sẽ uống thêm một ly nữa, - Ravic nói - rồi cô sẽ đi ngủ. Trời này không nên ra đường.

Anh với lấy chai rượu. Bỗng nhiên Jeanne đứng sát vào ngực anh. Hơi thở của cô khẽ chạm vào má anh.

- Ông đừng bỏ tôi lại một mình đêm nay - Cô nói, giọng khẩn khoản - Tôi không biết tại sao, nhưng đêm nay thì đừng. Ngày mai tôi sẽ có đủ can đảm, nhưng đêm nay tôi không thể ở lại một mình. Tôi mệt quá, tôi kiệt quệ rồi, tôi không còn chút sức nào nữa. Lẽ ra ông đừng cho tôi đi như ban nãy... tối nay không được... bây giờ thì tôi không thể ở lại một mình nữa rồi!

Ravic đặt chai rượu xuống bàn, gỡ đôi bàn tay đang bám vào cánh tay anh.

- Chú bé ạ, phải cố quen đi.

Anh chỉ cái ghế nằm.

- Tôi có thể ngủ đây. Tôi ra về bây giờ chẳng ích gì. Tôi cần ngủ vài tiếng. Sáng mai tôi có một ca mổ, lúc chín giờ. Về phòng tôi cũng chẳng hơn gì. Vả lại đây cũng chẳng lần đầu. Cô thấy có được không?

Jeanne gật đầu. Cô vẫn đứng sát người anh.

- Bảy giờ rưỡi tôi phải đi. Tôi sẽ đánh thức cô dậy.

- Không sao đâu. Tôi sẽ làm thức ăn sáng...

- Không đời nào! Tôi sẽ ăn sáng ở hiệu cà phê ngoài góc phố như mọi người dân lao động; một chén cà phê rum và mấy miếng bánh mì ngọt. Còn những thứ khác tôi có thể thu xếp ở bệnh viện. Không có gì làm cho tôi khoái trá bằng yêu cầu Eugénie chuẩn bị buồng tắm. Thế là thỏa thuận xong xuôi rồi nhé, ta sẽ ở lại đây. Hai tâm hồn đau khổ, vào một đêm cuối thu. Giường thì dành cho cô. Nếu cô muốn, tôi sẽ xuống nhà nói chuyện với anh gác cửa trong khi cô sửa soạn đi nằm.

Ravic châm một điếu thuốc lá.

- Không. - Jeanne Madou nói vội.

- Tôi không trốn đi đâu. Đàng nào chúng ta cũng cần mấy thứ, gối, chăn.

- Tôi có thể bấm chuông gọi.

- Không nên. Để cho đàn ông lo việc này thì hơn.

Người gác cửa lên ngay. Tay anh ta cầm thêm một chai cognac.

- Anh tự đánh giá cao đấy - Ravic nói - Rất cảm ơn, nhưng chúng tôi thuộc cái thế hệ hậu chiến. Anh đem lên đây một cái chăn, và cái gối và vài tấm drap. Tôi phải ở lại đây. Trời lạnh và mưa quá to. Tôi có bệnh sưng phổi kinh niên, và đã hai hôm nay tôi không được ngủ. Anh có thể lấy giùm không?

- Thưa ông được ạ.

Người gác cửa ra rồi, Ravic châm thuốc hút.

- Tôi ra hành lang một chút nhé; để ngắm mấy thứ giày dép ở trước các cửa phòng. Đây là một thói quen cũ. Tôi không bỏ trốn đâu - Anh nói khi trông thấy vẻ mặt Jeanne - Tôi không phải là Joseph người Ai Cập cổ đại. Tôi không bỏ lại chiếc áo choàng để trốn đi đâu.

Anh gác cửa đưa các thứ lên. Anh ta đứng sững lại khi trông thấy Ravic đứng ngoài hành lang. Rồi gương mặt anh ra rạng rỡ lên.

- Ở đây ít khi thấy ai được như ông. - Anh ta nói.

- Đây là một cái túi nước nóng. Để phục vụ cho bộ phổi bị viêm của ông.

- Cám ơn, nhưng tôi quen giữ cho phổi ấm bằng rượu cognac.

Ravic rút trong túi ra mấy tờ giấc bạc.

- Thưa ông, chắc ông không có pyjama. Tôi có thể đưa hầu ông một bộ.

- Cám ơn - Ravic vừa nói vừa đưa mắt ước đạc tầm vóc anh ta - Chắc chắn là nó sẽ chật.

- Không đâu. Sẽ rất vừa. Còn mới tinh. Chả giấu gì ông, đây là của một ông khách người Mỹ cho tôi. Quà của một người phụ nữ tặng ông ta. Nhưng tôi không quen mặc pyjama. Tôi thường dùng áo dài ngủ. Bộ này hoàn toàn mới.

- Thế thì anh cứ đưa lên đây, ta sẽ xem thử.

Ravic đứng đợi ngoài hành lang. Anh thấy có ba đôi giày. Một đôi bốt-tin có dây thun. Từ trong phòng ấy đưa ra những tiếng ngáy to như sấm. Rồi lại có một đôi giày đàn ông màu nâu thẫm, và một đôi giày đàn bà bằng da véc-ni. Hai đôi này để cạnh nhau trước một cánh cửa, và tuy để sóng đôi như vậy mà sao trông nó vẫn có vẻ bơ vơ, cô độc.

Anh gác cổng đưa bộ pyjama lên. Thật là một bộ đồ sang trọng. May bằng tơ nhân tạo màu xanh dương có đính những ngôi sao kim tuyến. Ravic ngắm bộ pyjama không nói lấy một lời. Anh rất hiểu cái công người Mỹ kia.

- Đẹp tuyệt phải không ông? - Người gác cửa nói, vẻ hãnh diện.

Bộ pyjama mới tinh. Còn để nguyên trong hộp của hãng Grands Magasins du Louvre.

- Tiếc quá! - Ravic nói - Ước gì được nhìn thấy mặt cái bà đã chọn mua bộ này.

- Tôi có thể cho ông mượn dùng tối nay.

- Tôi nợ anh bao nhiêu nhỉ?

- Ồ tùy ông muốn cho bao nhiêu thì cho ạ.

Ravic đưa cho anh ta một ít tiền.

- Thưa ông thế này nhiều quá ạ.

- Anh có phải là người Pháp không?

- Vâng ạ, tôi quê ở Saint-Nazaire.

- Thế thì anh bị người Mỹ làm hư rồi. Vả lại một bộ pyjama như bộ này thì không có giá đâu.

- Tôi rất hài lòng thấy ông thích nó như vậy. Xin chúc ông ngủ ngon. Đến mai bà có thể đưa lại cho tôi.

- Không. Tôi sẽ tự tay trả lại cho anh. Bảy giờ rưỡi anh đánh thức tôi dậy nhé. Thôi chào anh.

- Cô xem này! - Ravic nói với Jeanne khi cho cô xem bộ pyjama. Mặc đi dự vũ hội hóa trang được đấy! Và tôi sẽ mặc ngay bây giờ. Cần phải có lòng dũng cảm, lại vừa phải thật vô tư mới có thể cam chịu để cho mình trở thành lố bịch.

Anh xếp chăn lên chiếc ghế nằm. Ngủ ở đây hay ở đâu anh thấy cũng thế thôi. Trong khi đi bách bộ ngoài hành lang, anh đã thấy rõ phòng tắm cũng tiêm tất, và anh gác cửa đã kiếm được cho anh một cái bàn chải đánh răng. Đối với anh, Jeanne Madou xét cho cùng chẳng qua là một bệnh nhân.

Anh rót cognac vào một cái cốc lớn và để xuống cạnh giường.

- Tôi chắc thế này cũng đủ cho cô dùng, tôi sẽ không phải đứng dậy rót thêm. Còn tôi thì tôi lấy cái chai và cái ly kia.

Anh nằm xuống chiếc ghế dài. Anh hài lòng thấy Jeanne không tỏ ra bận tâm quá mức về sự tiện nghi của anh. Cô ấy đã được vừa ý rồi... Cũng may là cô không bất thình lình phát hiện thấy bản thân có những đức tính của người nội trợ. Anh rót rượu vào đầy cái ly của anh:

- Chúc sức khỏe cô.

- Chúc ông sức khỏe - Jeanne đáp - Và cảm ơn ông.

- Cô đừng cảm ơn tôi. Xin cô tin cho rằng ban nãy tôi cũng chẳng thích đi giữa mưa một chút nào đâu.

- Bên ngoài có còn mưa nữa không?

- Vẫn mưa.

Nhịp mưa rơi đều đều, dìu dịu trên cửa kính, thấm dần vào căn phòng; có một cái gì lành lạnh, xam xám, một cái gì cô tịch, buồn hơn cả nỗi buồn, một hồi âm vô danh của dĩ vãng, một thứ sóng vỗ bờ đang khao khát giành lại và dìm ngập những gì nó đã bỏ sót trên một bến bờ hoang vắng; một ít nhân đạo, ánh sáng và suy tư.

- Đây là một đêm trời sinh ra để mà uống rượu.

- Vâng. Nhưng là một đáng sợ nếu chỉ có một mình.

Ravic nằm im lặng một lát. Rồi nói:

- Nhưng rồi cũng phải cố quen đi. Tất cả những gì trước kia là lý do tồn tại của chúng ta nay đều đã sụp đổ tan tành. Chúng ta tan tác ra như những hạt ngọc của một chuỗi hạt đứt chỉ. Không còn có một cái gì vững chãi nữa. Hồi còn bé, có một buổi chiều tôi ngủ quên giữa một cánh đồng cỏ. Ấy là vào mùa hè, trời đất quang đãng. Trước khi nhắm mắt, tôi trông thấy chồm sao Orion lấp lánh trên cánh rừng, ở phía xa. Khi tôi thức dậy, chòm sao Orion đã ở trên đỉnh đầu. Tôi không bao giờ quên được điều đó. Tôi đã được học trong sách vở là quả đất tròn, nhưng cũng chẳng hiểu cho rõ lắm như thế là thế nào. Tôi cảm thấy hành tinh này lao đi trong cõi vô tận của bầu trời. Hầu như có một bản năng gì khiến tôi muốn bấu víu vào một cái gì để khỏi bị phóng vào không gian vô tận. Cái cảm giác này chưa bao giờ tiêu tan. Số là khi tôi tỉnh giấc, trong giây lát tôi đã mất hết mọi ký ức và mọi cảm giác về sự vật, và mặt đất dưới thân thể tôi không còn vững chãi nữa - từ đấy trở đi nó chưa bao giờ trở lại vững chãi đối với tôi.

Anh uống cạn cốc.

- Cái đó làm cho cuộc sống khi thì dễ dàng hơn, khi thì khó khăn hơn.

Anh nhìn sang Jeanne.

- Tôi chắc cô buồn ngủ rồi. Khi nào mệt quá, cô đừng trả lời nữa.

- Chưa đâu. Chắc phải lát nữa. Trong tôi có một cái gì đang thức và đang lạnh.

Ravic đặt chai rượu xuống sàn. Trong căn phòng ấm, anh cảm thấy cái mệt thấm vào mình từng chút một.

Những bóng tối di chuyển chầm chậm. Những tiếng cánh vỗ đều đều. Căn buồng xa lạ, đêm tối và ngoài kia là tiếng rì rầm mỗi lúc một yếu ớt và xa xăm - tiếng mưa rơi trên cửa kính. Một nơi trú ẩn với ánh đèn leo lét bên bờ của hỗn mang... một đốm lửa nhỏ nhấp nhánh trên sa mạc... một gương mặt xa lạ mà mình tìm đến để nói một điều gì...

- Cô đã từng có cảm giác ấy chưa?

- Đã. Nhưng theo một kiểu khác. Những khi mấy ngày liền không nói gì với ai... và nhìn thấy quanh mình những con người có liên quan đến một nơi nào đó, đang đi đến một nơi nào đó, đang về một nơi nào... và chỉ mình tôi đi vật vờ không mục đích. Mọi thứ đều trở thành hư ảo. Tôi có cảm giác mình đã bị vùi sâu dưới nước, mình đang đi giữa một thành phố đã chìm xuống đáy biển.

Có tiếng chân đi lên cầu thang. Tiếng chìa khóa lách cách, tiếng mở cửa rồi đóng cửa, và ngay sau đó là tiếng nước chảy từ trên vòi xuống.

- Tại sao cô ở Paris, một khi cô chẳng quen ai ở đấy?

- Tôi cũng không biết. Nhưng nếu không ở Paris thì đi đâu?

- Chẳng lẽ không có một nơi nào cô có thể quay về được ư?

- Người ta không thể quay trở về dĩ vãng.

Một cơn gió lùa mạnh những hạt mưa vào mấy tấm kính cửa sổ.

- Cô đến Paris để làm gì?

Jeanne Madou không đáp. Ravic tưởng cô đã ngủ. Nhưng một hồi lâu sau cô đáp:

- Raczinsky và tôi đến đây là để chia tay nhau.

Ravic không hề cảm thấy ngạc nhiên. Có những lúc mà chăng có cái gì làm cho ta ngạc nhiên cả. Ở phòng bên, người mới về bắt đầu nôn ọe. Những tiếng nấc của hắn vẳng qua bức tường chỉ còn nghe khe khẽ.

- Thế thì tại sao cô khổ tâm đến như vậy?

- Vì ông ấy chết đột ngột quá! Bỗng dưng, ông ấy không còn ở đấy nữa! Ông ấy không bao giờ quay lại nữa. Đã quá muộn rồi, không còn sửa chữa được gì nữa. Ông không hiểu sao?

Jeanne ngồi dậy, nhìn Ravic.

- Vâng. - Anh nói.

Nhưng anh nghĩ: không phải thế đâu, không phải vì ông ta chết. Mà vì ông ta đã bỏ cô lại trước khi cô rồi bỏ ông ta. Vì ông ta bỏ cô lại một mình khi cô chưa sẵn sàng.

- Lẽ ra trước đây tôi phải... đối với ông ấy tốt hơn... thế mà tôi...

- Cô đừng nghĩ đến chuyện ấy nữa. Những niềm hối tiếc không bao giờ có chút ích lợi gì! Không thể quay trở về dĩ vãng. Không thể sửa chữa gì hết. Nếu không, chúng ta ai cũng sẽ là bậc thánh hiền. Vả lại cuộc sống không đòi hỏi ta phải hoàn thiện. Nếu ta là người hoàn thiện, vị trí của ta là ở viện bảo tàng.

Jeanne không đáp. Ravic nhìn cô uống hết ly rượu, rồi ngả đầu lên gối. Còn có một vấn đề khác nữa... nhưng anh đã quá mệt, không nghĩ tiếp được. Vả chăng, anh không thiết bất cứ thứ gì. Anh muốn ngủ. Ngày mai anh phải mổ. Tất cả những chuyện kia không còn có gì quan trọng. Anh đặt cái cốc đã uống cạn xuống sàn, bên cạnh chai rượu. Anh nghĩ: đôi khi người ta ở vào những tình huống thật là kỳ quặc...

Khải Hoàn Môn

Erich Maria Remarque

www.dtv-ebook.com

# Chương 6

Ravic vào thì thấy Lucienne Martinet ngồi bên cửa sổ.

- Thế nào, cô bệnh nhân, lần đầu ra khỏi giường cô thấy trong người ra sao?

Lucienne nhìn Ravic rồi quay mặt nhìn ra cái quang cảnh xám xịt ở bên ngoài.

- Trời không được đẹp lắm, Lucienne nhỉ. - Anh nói.

- Đẹp chứ, - Cô đáp - đối với em thì trời đẹp.

- Sao thế?

- Vì em không phải đi ra ngoài.

Lucienne ngồi tụt sâu vào ghế bành, trên vai khoác một chiếc áo kimono in hoa phù dung. Đó là một cô gái tầm thường, có bộ răng rất xấu, nhưng đối với Ravic lúc này cô còn đẹp hơn nàng giai nhân tuyệt sắc nhất. Cô là một sinh mệnh mà anh đã cứu được, bằng hai bàn tay của mình. Thật ra cũng không có một lý do gì thật đặc biệt để mà tự hào. Trước đây mấy hôm anh đã để mất một sinh mệnh. Đến lần sau anh rất có thể để mất một sinh mệnh nữa. Nhưng bây giờ, riêng sinh mệnh này, thì anh đã cứu được.

- Bác sĩ tưởng đi giao mũ giữa một thời tiết như thế này sướng lắm sao?

- Cô làm nghề đi giao mũ cho khách à?

- Vâng. Em làm cho bà Lauvert. Cửa hàng của bà ấy ở đại lộ Matignon. Phải làm việc đến năm giờ chiều, sau đó lại phải đưa mấy cái hộp mũ đi giao cho khách. Bây giờ là năm giờ rưỡi. Bình thường vào giờ này em đang ở ngoài phố. Đáng tiếc là trời không mưa rõ to vào. Hôm qua mưa to hơn nhiều. Như trút nước ấy! Giờ này mấy đứa khác đang phải lội mưa.

Ravic ngồi xuống trước mặt cô gái. Thật là kỳ lạ -Anh nghĩ thầm - Người ta bao giờ cũng nghĩ là những người vừa thoát chết đều vui sướng cực kỳ. Thế mà hầu như chẳng bao giờ như thế cả. Một điều kỳ diệu vừa cứu sống cô gái này, thế mà chỉ có một chuyện duy nhất khiến cô lấy làm thích thú: cô không phải phải ra đường giữa mưa. Anh hỏi:

- Sao cô biết là có bệnh viện này?

- Có người nói chuyện cho em biết. - Cô thận trọng đáp.

- Người nào?

- Một người quen.

- Người quen nào?

Cô gái phân vân một lát trước khi trả lời.

- Một người đã đến đây. Em đưa người ấy đến tận cổng, cho nên em biết.

- Người ấy đến đây vào lúc nào?

- Một tuần trước em.

- Có phải cái cô đã chết trong khi đang mổ không?

- Phải.

- Thế mà cô vẫn đến à?

- Vâng, - Lucienne thản nhiên đáp - sao lại không ạ?

Ravic nhìn kỹ khuôn mặt nhỏ nhắn mà lạnh lùng, đã bị cuộc đời sớm làm cho mất hết vẻ hiền dịu.

- Cô cũng đã đến cái bà mụ ấy à? - Anh hỏi.

Không thấy trả lời.

- Cũng chính ông bác sĩ ấy à? Cứ nói đi đừng sợ. Nói ra thì tôi cũng có biết là ai đâu?

- Marie đến đây trước. Một tuần trước. Mười ngày trước cơ.

- Rồi khi đã xảy ra chuyện Marie, cô lại đến đấy?

Lucienne nhún vai.

- Em biết làm thế nào được? Đằng nào cũng đành phải liều một chuyến. Em không biết người nào khác. Nếu có con thì em biết sống thế nào?

Lucienne lại nhìn ra cửa sổ. Trên bao lơn một ngôi nhà gần đấy, một người đàn ông quần đeo dải đang che ô đứng nhìn xuống đường.

- Em còn phải ở đây bao lâu nữa hả bác sĩ?

- Khoảng một tuần.

- Những một tuần kia ư?

- Cũng chóng qua thôi. Sao?

- Tốn tiền lắm...

- Có lẽ cũng có thể bớt một vài hôm.

- Theo bác sĩ thì liệu em có thể trả dần theo kỳ hạn được không? Bây giờ em không đủ tiền. Ba mươi quan một ngày đắt quá.

- Ai nói với cô như vậy?

- Bà y tá ấy.

- Bà y tá nào? Eugénie phải không?

- Vâng. Bà ấy bảo là tiền mổ và tiền thay băng phải tính thêm. Có đắt lắm không ạ?

- Tiền mổ thì cô đã trả rồi.

- Bà y tá bảo còn thiếu nhiều.

- Bà ấy không biết gì đâu Lucienne ạ. Tốt hơn là cứ đợi đã, rồi hỏi bác sĩ Veber sau.

- Em muốn biết thật sớm cơ.

- Để làm gì?

- Vì em phải trù liệu trước xem phải làm bao nhiêu cho đủ tiền thanh toán. - Cô ngắm nghía hai bàn tay. Mấy ngón tay gầy guộc lỗ chỗ những vết kim đâm - Em có một tháng tiền nhà phải trả. Em đến đây hôm mười ba, mà lẽ ra ngày mười lăm đã phải thanh toán rồi. Rồi đây em phải trả cả một tháng tiền không.

- Cô không có ai có thể giúp đỡ cho cả hay sao?

Lucienne ngẩng đầu lên. Trông cô già đi đến mười tuổi.

- Bác sĩ cũng biết là anh ấy cáu em lắm. Anh ấy không ngờ em dốt nát đến thế. Chứ nếu anh ấy biết, anh ấy chẳng bao giờ thèm động vào người em đâu.

Ravic ra hiệu là đã hiểu. Những chuyện này chẳng có gì mới đối với anh.

- Lucienne này, ta cũng có thể bảo cái bà mụ ấy chịu trả bớt lại một ít. Bà ta phải chịu trách nhiệm chứ. Cô chỉ cần cho tôi biết bà ta tên gì.

Lucienne đứng phắt dậy, thái độ lập tức trở nên thù địch.

- Cảnh sát phỏng? Không đời nào. Tôi sẽ bị liên lụy vào đấy.

- Không đâu mà, có thể giàn xếp mà không cần dính đến cảnh sát. Chỉ dùng cách hăm dọa thôi.

Lucienne cười chua chát.

- Làm cách ấy bác sĩ chẳng moi được chút gì của bà ta đâu. Bà ấy là thứ người làm bằng sắt. Em đã đưa cho bà ấy ba trăm quan. Để làm việc ấy... - Cô vuốt tà áo kimono - Có những người thật không may. - Cô nói thêm, giọng nhẫn nhục, như thể đang nói về một người nào khác.

- Trái lại - Ravic đáp - Cô rất may.

Ravic gặp Eugénie trong phòng mổ. Cô ta đang đánh bóng mấy thứ dụng cụ. Đó là cách dùng thì giờ cô ưa thích nhất. Cô mải mê đến nỗi không nghe thấy tiếng chân Ravic.

- Eugénie. - Anh nói. Cô y tá giật bắn người lên.

- Ông đấy à? Lần sau ông nên để ý, đừng làm cho người ta giật mình như thế.

- Chị nói hơi quá đấy. Còn về phía chị, chị hãy nói cho tôi nghe tại sao chị lại làm cho bệnh nhân phát hoảng lên vì những cái giá cắt cổ như vậy?

Eugénie rướn thẳng người lên.

- Chưa chi cái con đĩ ấy đã bép xép rồi!

- Chị Eugénie thân mến ạ, - Ravic trả lời - tôi xin cam đoan với chị rằng trong số những người đàn bà chưa bao giờ ngủ với đàn ông còn có nhiều “con đĩ” hơn là trong số những người kiếm ăn một cách khó nhọc bằng cái nghề này. Đó là chưa kể những người đã có chồng. Mà thậm chí họ cũng không hề ca thán gì. Chị đã cố tình làm cho cô ấy buồn phiền suốt một ngày. Đấy, chỉ có thế!

- Thì đã sao nào? Đã sống cái kiểu ấy thì đừng có đa cảm chứ!

Một thứ sách giáo lý biết đi - Ravic nghĩ thầm - Một tấm gương đức hạnh đáng ghê sợ! Làm sao một người như thế có thể hiểu được lòng can đảm của cô thợ khâu nhỏ bé kia đã dám đến nhờ cái bà mẹ vừa giết chết bạn mình phá thai cho, rồi lại đến chính cái nhà thương nơi bạn mình vừa chết, rồi nói một cách giản dị: “Tôi còn biết làm cách nào khác” và “tôi làm thế nào để đủ tiền trả viện phí”?

- Chị nên lấy chồng đi thôi Eugénie ạ. - Ravic nói - Lấy một người góa vợ có mấy đứa con, hay một ông chủ hiệu cho thuê đồ mai táng.

- Ông Ravic này, - Eugénie nói một cách đĩnh đạc - tôi xin ông đừng động đến những việc riêng tư của tôi. Nếu không, tôi sẽ khiếu nại tới bác sĩ Veber.

- Thì xưa nay chị có làm việc gì ngoài cái việc mách chuyện tôi với bác sĩ Veber đâu, mách suốt ngày ấy. - Ravic rất khoái trá khi thấy Eugénie đỏ mặt lên - Tại sao trong số những con người đức hạnh và mộ đạo lại ít có người trung thực đến thế, hả chị Eugénie? Chính những người hay nói giọng báng bổ đạo đức lại là những người tốt bụng nhất, trong khi những người có lý tưởng cao siêu lại là những người khó chịu nhất. Điều đó không làm cho chị suy nghĩ sao?

- Không, đội ơn Chúa.

- Đúng như tôi vẫn nghĩ. Còn bây giờ thì tôi đến chỗ những con người tội lỗi đây. Đến nhà hàng Osiris. Tôi nói cho chị rõ như vậy là để phòng khi Veber có việc gì cần gọi đến tôi.

- Tôi không thể tưởng tượng là bác sĩ Veber lại có việc gì cần đến ông.

- Sự trinh bạch không nhất thiết phải làm cho người ta có tài đoán được hết mọi việc. Có thể là Veber cần đến tôi. Tôi sẽ ở đấy cho đến năm giờ. Sau đó tôi sẽ về khách sạn.

- Khách sạn gì! Sào huyệt của bọn Do Thái thì có!

Ravic quay lại.

- Những người tị nạn không phải ai cũng là Do Thái, Eugénie ạ! Mà ngay trong đám Do Thái cũng không phải mọi người đều là Do Thái. Nhưng lại có những người Do Thái mà không ai biết là Do Thái. Ngày trước tôi còn biết cả một người Do Thái da đen nữa kia. Đó là một người cô độc đến mức khủng khiếp. Trên đời anh ta chỉ thích có một thứ. Đồ ăn Tàu. Đời nó thế.

Eugénie không đáp. Cô ta đang lau chùi một cái khay không dây lấy một vết bẩn.

Ravic đang ngồi trong một quán rượu ở phố Boissiere. Anh nhìn bâng quơ ra ngoài đường qua mấy tấm kính giàn giụa nước mưa thì đột nhiên trông thấy. HẮN. Như thể có ai đánh trúng vào giữa ức anh. Thoạt tiên anh chỉ cảm thấy choáng một cái, mà không hiểu cho rõ lắm cái gì đã xảy ra. Nhưng chỉ một giây sau, anh đã ẩy mạnh cái bàn ra, nhảy chồm lên khỏi chiếc ghế và chạy qua gian phòng chật ních những người, lao ra cửa.

Có ai nắm cánh tay anh giữ lại.

- Có chuyện gì thế? Ông đi đâu? - Đó là người hầu bàn - Ông chưa trả tiền mà!

- Hả? À phải... Tôi sẽ trở lại ngay - Anh giật tay ra.

- Lệ ở đây không cho phép như vậy. Ông phải trả tiền ngay rồi mới đi được.

- Đây.

Ravic rút một tờ giấy bạc ném cho người hầu bàn rồi lao ra cửa. Anh rẽ một lối đi qua một tốp người, chạy ngoặt sang phải, dọc theo phố Boissiere. Có ai gọi í ới sau lưng. Anh trấn tĩnh lại, không chạy nữa, cố đi thật nhanh, cố sao đừng làm cho mọi người để ý. Không phải, - Anh tự nhủ - không thể được; chắc mình phát rồ rồi, chứ làm gì có chuyện đó... đây chỉ là một vố của dây thần kinh chơi khăm mình, thật ngu xuẩn... HẮN không thể ở Paris. Cái mặt ấy nó ở Berlin kia, chứ không thể ở đây. Tấm kính bị mờ, cho nên mình nhìn không rõ. Chắc mình trông nhầm... Mình phải trông nhầm...

Anh rẽ đám đông dày đặc đang từ trong rạp xi-nê tuôn ra, cố nhìn kỹ mặt từng người. Anh nhìn chằm chằm vào mặt họ, khiến cho nhiều người nhìn lại một cách bực mình hay ngạc nhiên; nhưng anh vẫn tiếp tục tìm, kiên trì cố tìm cho ra... Thêm những khuôn mặt khác nữa, dưới những cái mũ màu xám, màu đen, màu xanh, đủ các thứ màu. Anh đi vượt qua, quay trở lại nhìn cho thật kỹ...

Ravic dừng lại ở góc đại lộ Kléber, sực nhớ ra rằng lúc ngồi trong quán rượu anh trông thấy một người đàn bà... một người đàn bà đi với con chó, rồi ngay phía sau là người đàn ông ấy.

Anh đã vượt lên quá người đàn bà có con chó từ lâu. Anh quay trở lại, đi nhanh về phía sau, rồi nhìn thấy hắn từ xa, anh đứng yên trên mép vỉa hè, hai bàn tay nắm chặt lại trong hai túi quần.

Anh nhìn kỹ tất cả những người qua đường. Con chó, khi đi đến chân cột đèn, ngửi ngửi cái cột sắt rồi giơ chân sau lên. Sau đó nó cào cào lên nền xi-măng một cách cần mẫn rồi đi tiếp. Ravic cảm thấy mồ hôi chảy dòng dòng trên cổ. Anh đợi thêm một lát nữa. Cái mặt ấy không hiện ra nữa. Anh đưa mắt dòm vào những chiếc xe đỗ bên đường. Chẳng thấy ai ở bên trong. Anh đi ngược trở lại một lần nữa cho đến ga xe điện ngầm ở đại lộ Kléber. Anh theo các bậc cấp chạy xuống đường ngầm, mua một tấm vé rồi đứng ở bến xe. Khách chờ khá đông. Trước khi anh làm xong việc điểm qua các hành khách, chuyến xe đã vun vút lao tới, đỗ lại một phút, rồi lại chui vào hầm. Bến xe vắng ngắt.

Anh chậm rãi quay về quán rượu. Anh vào ngồi ở cái bàn ban nãy. Cốc calvados của anh mới uống hết một nửa vẫn còn để đấy. Anh lấy thế làm lạ. Người hầu bàn đến.

- Xin ông thứ lỗi cho. Ban nãy tôi không biết.

- Không sao đâu - Ravic nói - Cho tôi một ly calvados khác.

- Một ly nữa ạ? - Người hầu bàn vừa nói vừa nhìn cốc calvados bỏ dở - Ông không uống nốt cốc này à?

- Không. Anh đưa cho tôi một cốc khác.

Người hầu bàn cầm cái cốc lên ngửi.

- Rượu không uống được nữa hay sao ạ?

- Được chứ, nhưng tôi muốn uống cốc khác.

- Thưa ông được ạ.

Mình nhầm. - Ravic nghĩ bụng - Tấm kính mờ làm mình nhìn không chính xác. Anh nhìn chằm chằm ra cửa sổ, như một người đi săn rình mồi. Anh nhìn kỹ từng người qua đường... nhưng cùng lúc ấy, từ đáy sâu của ký ức, lần lượt hiện lên những hình ảnh rõ nét và chính xác như trong một cuốn phim.

Berlin. Một buổi tối mùa hè 1933. Văn phòng Gestapo. Máu; một căn phòng trơ trụi, không có cửa sổ; ánh sáng gắt của mấy ngọn đèn điện; một cái bàn loang lổ những vết đỏ, có những sợi dây da chằng ngang dọc; sự tỉnh táo sắc nhọn sau những lần bất tỉnh, khi chúng nó dội một xô nước lạnh buốt vào đầu làm cho anh gần như chết đuối; tấm lưng anh bị đánh dã man đến mức mất hết cảm giác; trước mắt anh là gương mặt bầm nát tả tơi của Sybil; hai tên đao phủ mặc quân phục đỡ Sybil đứng trước mặt anh; một khuôn mặt tươi cười và một giọng nói ngọt ngào giảng giải cho anh rõ điều gì sẽ đến với Sybil nếu anh không khai ra... với Sybil mà ba hôm sau xác đã bị treo cổ trong phòng giam.

Người hầu bàn đặt cái ly lên bàn.

- Thưa ông đây là một nhãn hiệu khác: Didier de Caen. Rượu này cũ hơn.

- Cám ơn.

Ravic uống cạn ly. Anh rút trong túi ra một điếu thuốc rồi châm lửa hút. Hai tay anh vẫn còn run. Anh ném que diêm xuống sàn và gọi thêm một món nhẹ. Cái mặt ấy, cái mặt tươi cười mà giây lát vừa qua anh ngỡ là đã gặp lại... Không, chắc chắn là anh đã trông nhầm. Không thể nào Haake lại ở Paris được. Không thể có chuyện đó được! Anh cố nghĩ sang chuyện khác. Ích gì cứ tiếp tục tự hành hạ mình khi mình không thể làm gì được? Sẽ đến lúc có thể nghĩ đến hành động khi ở bên ấy tất cả đã sụp đổ... khi anh sẽ có thể về bên ấy. Còn trước đó thì...

Anh gọi người hầu bàn ra trả tiền. Dọc đường anh không thể không nhìn kỹ mặt tất cả những người qua đường.

Ravic ngồi với Morozov trong Hầm Mộ.

- Cậu có chắc là chính hắn đó không? - Morozov hỏi.

- Không, nhưng giống lắm. Giống một cách đáng nguyền rủa. Nếu không thì tôi không còn có thể tin cậy vào trí nhớ của mình nữa.

- Đáng tiếc là cậu ngồi trong quán.

- Đúng.

Morozov ngồi trầm ngâm một lát rồi nói tiếp:

- Một vố dữ dội đấy nhỉ? Ác nhất là cậu lại không biết chắc.

- Những bóng ma - Ravic nói - Tôi cứ tưởng là đã thoát hẳn những thứ đó.

- Người ta không bao giờ thoát được đâu. Tôi cũng đã trải qua những nỗi kinh hoàng như vậy. Nhất là lúc đầu. Trong năm sáu năm đầu ấy. Bây giờ vẫn còn lại ba tên mà tôi đang rình, hiện ở Nga. Chúng nó có cả thảy bảy đứa. Bốn đứa đã chết, do đích thân đảng của chúng xử hắn. Tôi đợi những đứa còn lại đã hơn hai mươi năm nay. Từ năm 1917. Một trong số đó bây giờ dễ đã bảy mươi rồi. Hai tên kia thì khoảng từ bốn mươi đến năm mươi. Đây chính là hai tên mà tôi hy vọng sẽ thộp được. Chúng sẽ trả giá cho những gì đã đến với cha tôi.

Ravic ngắm Boris. Anh đã hơn sáu mươi, nhưng cao to như một ông hộ pháp.

- Anh sẽ thộp được chúng.

- Ừ. - Morozov xòe ra bóp vào hai bàn tay to tướng - Tôi đang đợi đây. Chính vì vậy mà tôi sống thận trọng, tôi uống ít. Có thể còn phải đợi lâu. Tôi phải giữ sức. Tôi không muốn ở vào cái tình trạng phải giết chúng bằng dao hay bằng súng lục.

- Tôi cũng thế. - Hai người im lặng một lát, rồi Morozov hỏi.

- Đánh ván cờ nhé?

- Phải đấy, cho nó khuây khỏa một chút. Cờ là một trò chơi hoàn hảo hơn tất cả các trò chơi bài. Đánh bài thì có thể may rủi. Như thế rất chán. Cờ thì lại là cả một thế giới ở bên trong. Đánh cờ, người ta quên hết mọi sự.

Họ đánh hai ván, Morozov đứng dậy.

- Tôi phải đi đây. Tôi phải về mở cửa đón những tinh hoa của nhân loại. Chẳng bao giờ thấy cậu đến Scheherazade nữa. Sao thế?

- Tôi không biết. Chẳng có lý do gì đâu.

- Tôi mai đến đi.

- Không được. Tôi phải ăn tối ở Maxim’s.

Morozov mỉm cười.

- Làm thằng dân tị nạn ngoài vòng pháp luật mà sống như cậu thì chúa thật. Một nơi sang trọng nhất ở Paris đấy.

- Chỉ có những nơi ấy mới thật an toàn, khi người ta không có được một tấm hộ chiếu Nansen như anh. Cách chắc chắn nhất để bị lộ là xử sự như một kẻ tị nạn. Cái đó anh thừa biết.

- Cậu đi với ai? Đi với đại sứ Đức cho nó bề thế hơn chắc?

- Với Kate Hegstroem.

Morozov huýt sáo một tiếng.

- Kate Hegstroem! Cô ấy về rồi đấy à?

- Mai cô ấy đến. Từ Vienne sang.

- Nếu vậy, mấy hôm nữa cậu sẽ đến Scheherazade.

- Không chắc.

- Thôi đi, Scheherazade xưa nay vẫn là đại bản doanh của Kate Hegstroem mỗi khi về Paris. Điều đó cậu cũng rõ chẳng kém gì tôi.

- Lần này thì khác. Cô ấy vào bệnh viện. Mấy hôm nữa cô ấy phải mổ.

- Thế thì cô ấy càng phải đến Scheherazade. Rõ là cậu ít hiểu đàn bà! - Morozov nheo nheo đôi mắt - Hay là cậu sẽ khuyên cô ta đừng đến?

- Sao vậy?

- Tôi chợt nghĩ là từ hôm cậu gửi gắm cái cô Jeanne Madou cho tôi, từ đấy chẳng thấy tăm hơi cậu đâu nữa. Tôi có cảm giác đó không phải chỉ là sự tình cờ.

- Thật là nhảm nhí! Tôi có biết là cô ấy đã đến đấy đâu. Thế ra cô ấy có việc làm rồi?

- Có rồi. Lúc đầu cô tham gia ban ca nhạc. Bây giờ cô ta có một thứ tiết mục riêng. Hai ba bài hát gì đấy.

- Cô ấy lấy lại được thăng bằng rồi chứ?

- Dĩ nhiên. Sao lại không?

- Vừa qua cô ấy khốn khổ quá. Tội nghiệp cô bé.

- Cậu bảo sao?

- Tôi bảo là “tội nghiệp cô bé”.

Morozov cười khà khà.

- Ravic ạ, - Anh nói giọng như bố nói với con, trong đó có thể đọc thấy cả một trời kinh nghiệm - cậu đừng có vớ vẩn. Người đàn bà ấy là một con đĩ.

- Hả? - Ravic thốt lên.

- Một con đĩ. Không phải là một cô gái điếm, mà là một con đĩ. Giá cậu là người Nga thì cậu sẽ hiểu.

Ravic lắc đầu.

- Thế thì cô ấy đã thay đổi nhiều. Thôi, tạm biệt Boris.

Khải Hoàn Môn

Erich Maria Remarque

www.dtv-ebook.com

# Chương 7

Bao giờ tôi phải vào bệnh viện hở Ravic? - Kate Hegstroem hỏi.

- Tối mai. Hôm sau sẽ mổ.

Kate Hegstroem đang đứng trước mặt anh, mảnh dẻ, hơi có dáng đàn ông, đầy tự tin, xinh đẹp, nhưng không còn trẻ lắm.

- Lần này tôi thấy sợ - Cô nói - Tôi không hiểu tại sao, nhưng tôi thấy sợ quá.

- Tôi không hiểu nổi chị đấy. Chỉ là một chuyện vặt thôi mà.

Trước đây hai năm Ravic có mổ ruột thừa cho cô. Từ đó hai người trở thành đôi bạn. Nhiều khi Kate biến đi đâu mấy tháng liền rồi một ngày đẹp trời lại thấy cô trở về. Ravic coi cô như một thứ bùa hộ mệnh. Cô là bệnh nhân đầu tiên của anh ở Paris, và đã đưa lại may mắn cho anh: kể từ đấy, anh có việc làm đều đều và không gặp chuyện lôi thôi với cảnh sát nữa.

Kate đứng cạnh cửa sổ, nhìn ra ngoài, cửa sổ nhìn ra khoảng sân của khách sạn Lancaster. Một cây dẻ khổng lồ vươn những cành trơ trụi lên bầu trời mờ sương.

- Lúc nào cũng mưa - Kate nói - Hôm tôi rồi Vienne cũng mưa. Khi tôi thức giấc ở Zurich cũng lại mưa. Và bây giờ... - Cô kéo rèm lại - Tôi chẳng biết tôi làm sao thế này... Có lẽ tôi bắt đầu già đi.

- Khi nào không có chuyện đó người ta mới nói như vậy.

- Lẽ ra tôi phải cảm thấy mình khác đi. Tôi đã đòi được quyền ly hôn cách đây hai tuần. Lẽ ra tôi phải vui. Nhưng tôi lại thấy mệt mỏi. Mọi sự đều lặp lại, Ravic ạ. Tại sao?

- Không có cái gì lặp lại. Chính chúng ta tự lặp lại thì có. Chung quy là thế.

Kate mỉm cười và ngồi chiếc đi-văng đặt cạnh cái lò sưởi giả.

- Được trở về cũng thật là may - Cô nói - Vienne đã trở thành trại lính thực sự. Chán không thể tả được! Người Đức đã dẫm bét nó ra, theo nghĩa đen ấy, và cả người Áo nữa; Ravic ạ. Người Áo mà lại là quốc xã thì thật là một chuyện mâu thuẫn của trời đất. Thế mà tôi đã trông thấy những người như thế.

- Không có gì lạ đâu, Kate ạ. Không có bệnh gì dễ lây như quyền lực.

- Và không có cái gì làm cho con người thay đổi bằng. Chính vì thế mà tôi đã xin ly dị. Cái anh chàng ăn không ngồi rồi đáng yêu mà tôi đã lấy cách đây hai năm chỉ ngày một ngày hai đã biến thành tên võ biền thô lỗ hung bạo. Tôi đã nhìn thấy hắn bắt giáo sư Berustein già cả phải cọ vỉa hè rồi đứng nhìn ông cụ làm mà cười hô hố. Chính giáo sư Berustein trước đó một năm đã chữa cho hắn khỏi bệnh viêm thận. Hắn nói là hắn trả thù vì ông cụ đã bắt hắn trả viện phí quá đắt - Kate Hegstroem mím môi - Chính tôi đã trả số tiền ấy cho cụ.

- Thoát khỏi một người như thế chị nên mừng mới phải.

- Hắn đòi tôi phải đưa hai trăm năm mươi ngàn Schilling [1] rồi mới chịu ly hôn.

- Rẻ đấy - Ravic nói - Cái gì đã thanh toán được bằng tiền thì đều là rẻ cả.

- Nhưng tôi không đưa. - Kate ngẩng lên phía anh khuôn mặt trái xoan với những đường nét như trên một một bức phù điêu cổ - Tôi đã nói cho hắn nghe tôi nghĩ gì về hắn, về đảng của hắn, về lãnh tụ của hắn, và nói thêm rằng kể từ phút ấy tôi sẽ công khai nói toạc những điều đó ra. Hắn đã đưa Gestapo và trại tập trung ra dọa tôi, nhưng tôi đã cười vào mặt hắn. Tôi là công dân Mỹ, tôi ở dưới quyền bảo trợ của sứ quán. Chúng nó không làm gì được tôi cả. Ngược lại, hắn sẽ bị lôi thôi vì đã lấy tôi. Hắn quên mất điều đó. Khi chợt nhớ ra, hắn trở thành ngoan ngoãn như con cừu non.

Sứ quán, bảo trợ - Ravic thầm nghĩ. Tất cả những cái đó anh tưởng chừng như thuộc về một thế giới khác.

- Bây giờ mà Berustein còn làm y học được thì tôi thấy lạ quá.

- Ông cụ không được phép làm nữa đâu. Khám cho tôi là khám lén, sau khi tôi bị xuất huyết lần đầu. Ơn trời, tôi không thể có con được. Con của một tên quốc xã...

Kate rùng mình. Ravic đứng dậy.

- Tôi phải đi đây. Chiều nay Veber sẽ khám lại cho chị lần nữa. Chỉ là một thủ tục.

- Tôi biết. Nhưng lần này tôi thấy sợ.

- Kìa, Kate, có phải lần đầu đầu. Còn đơn giản hơn cắt ruột thừa. - Ravic quàng tay qua vai cô - Chị là bệnh nhân đầu tiên tôi được mổ ở đây. Cũng có chút gì giống như một mối tình đầu. Tôi sẽ chăm nom chị thật kỹ.

- Tôi biết.

- Thôi tạm biệt nhé, tám giờ tối tôi sẽ đến tìm chị.

- Tạm biệt Ravic. Tôi sẽ đi mua ngay một chiếc áo dài dạ hội ở của hàng Mainbocher. Nó sẽ làm cho tôi nhẹ nhõm ra. Nó sẽ xua tan cái cảm giác mình bị vướng vào mạng nhện. Tội nghiệp cho thành Vienne. Thành phố của những ước mơ...

Ravic xuống bằng thang máy, đi qua tiền sảnh ra quán bar. Có mấy người Mỹ đang ngồi ở đấy. Ở chính giữa phòng có một lẵng hoa glaieuls đỏ rất to. Dưới ánh sáng khuếch tán, mấy đóa hoa bỗng dưng có cái màu tai tái của máu trong tình trạng tiện huyết. Mãi khi đến gần, Ravic mới thấy là hoa vừa mới cắt. Đây chỉ là hiệu quả của ánh sáng mà thôi. Anh đứng lại ngắm lẵng hoa hồi lâu.

Ở lầu hai khách sạn International nhốn nháo cả lên. Nhiều của buồng để mở toang hoác. Mấy người bồi và mấy chị hầu phòng chạy ngược chạy xuôi, trong khi bà chủ đứng giữa hành lang chỉ huy trận địa. Ravic xuống cầu thang.

- Có việc gì thế?

Bà chủ khách sạn là một người lực lưỡng, ngực căng phồng, đầu quá nhỏ, mái tóc đen ngắn và xoăn.

- Mấy anh Tây Ban Nha đi rồi. - Bà nói.

- Tôi biết. Nhưng tại sao muộn rồi mà còn nhốn nháo cả lên thế?

- Sáng mai phải có phòng cho khách mới.

- Lại thêm những người Đức tị nạn nữa?

- Không, người Tây Ban Nha.

- Tây Ban Nha ư? - Ravic nhắc lại, không hiểu - Sao lại thế? Bà vừa nói là họ đi rồi mà?

Bà chủ nhìn Ravic bằng đôi mắt đen nho nhỏ, rồi mỉm cười. - Có cả một trời mỉa mai và thông hiểu trong nụ cười này.